

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 7: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ
Thời gian thực hiện: 3 tuần (Từ ngày 02/3 đến ngày 20/3/2026)
NHÓM TRẺ 24 - 26 THÁNG A

- Số lượng trẻ trong lớp: 16
- Số giáo viên/lớp: 02; tên giáo viên: Cô Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG:

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT 01: Cân nặng và chiều cao của trẻ: + Cân nặng: Trẻ trai: 11,3-18,3 kg Trẻ gái: 10,8-11,8 kg. + Chiều cao: Trẻ trai: 88,7-103,5 cm Trẻ gái: 87,4- 102,7 cm	- Cung cấp dinh dưỡng theo nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo vào theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Chế độ sinh hoạt hợp lý. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Phun thuốc muỗi, lau nước clo,phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
a. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.		
MT 02: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: + Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa hai tay dang ngang, hạ xuống. - Lưng, bụng, lườn: + Đứng cúi về phía trước, đứng thẳng người lên. - Chân: + Bật nhảy.	- HĐ thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài:Cả nhà thương nhau. Bó hoa tặng cô. Mẹ yêu không nào.Cả nhà thương nhau.
b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động ban đầu		
MT 04: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi	* Đứng: - Đứng co một chân	- HĐ chơi - tập có chủ đích Thể dục:

thực hiện vận động: Đi thay đổi tốc độ nhẹ nhàng theo cô.		- VĐCB: + Đứng co một chân. - TCVD: + Nu na nu nống.
MT 05: Trẻ giữ được thẳng bằng cơ thể khi thực hiện vận động chạy: Chạy thay đổi tốc độ nhẹ nhàng theo cô	* Chạy: - Chạy theo hiệu lệnh. - Chạy chậm khoảng 20 - 30m. - Chạy liên tục 7m theo hướng thẳng.	- HĐ chơi - tập có chủ đích Thể dục: - VĐCB: Chạy theo hiệu lệnh. + Chạy chậm khoảng 20 - 30m. + Chạy liên tục 7m theo hướng thẳng. - TCVD: Lộn cầu vòng. + Tập tầm vông. + Bắt trước, tạo dáng.
c. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay.		
MT 12: Trẻ biết phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay...	- Đóng cọc bàn gỗ - Nhón nhặt đồ vật - tập xâu, luồn dây, cài cời cúc, buộc dây - Chắp ghép hình - Chồng xếp 6-8 khối. - Tập cầm bút tô vẽ - Lật mở trang sách.	- HĐ chơi - tập: cho trẻ chơi trong hoạt động với đồ vật, xem tranh ảnh, tô màu... để tìm hiểu về những người thân trong gia đình. - HĐ chơi - tập có chủ đích: Xâu vòng hoa tặng mẹ.
2. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe		
MT 14: Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn (khoảng 150 phút).	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ. - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	- HĐ ngủ: cô hướng dẫn trẻ ngủ đúng giờ, ngủ sâu giấc.

MT15: Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	- HĐ chơi - tập: Cô hướng dẫn trẻ biết cách đi vệ sinh, rửa tay đúng cách...
MT16: Trẻ biết một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt..	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.	- HĐ ăn trưa, ăn chiều: cô giới thiệu tên các loại thực phẩm. - HĐ chơi - tập: cho trẻ chơi trong hoạt động với đồ vật, xem tranh ảnh... để tìm hiểu về một số loại thực phẩm.
MT 17: Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Lấy nước uống, đi vệ sinh)	- Tập tự phụ vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo.. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định - Tập một số thao tác trong rửa tay, lau mặt.	- HĐ ăn trưa, ăn chiều: Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay, rửa mặt, cô giới thiệu các món ăn quen thuộc. - HĐ chơi - tập: cho trẻ chơi trong góc hoạt động với đồ vật, thao tác phân vai, xem tranh ảnh... để tìm hiểu về một số món ăn quen thuộc. - HĐ chơi - tập: Cô hướng dẫn trẻ biết cách đi vệ sinh, rửa tay đúng cách...
MT 18: Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh.	- Nói với người lớn khi có nhu cầu ăn ngủ, vệ sinh	-HĐ ngủ: Cô hướng dẫn trẻ ngủ đúng tư thế,ngủ đủ giấc. - HĐchơi - tập: Cô hướng dẫn trẻ biết cách đi vệ sinh, rửa tay đúng cách...
MT19: Trẻ chấp nhận đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp, theo dõi tiêm chủng.	- Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh. - Theo dõi tiêm chủng theo quy định. - Theo dõi, phòng tránh các bệnh thường gặp.	HĐ chơi – tập: Quan sát thời tiết và giáo dục trẻ mặc quần áo phù hợp với thời tiết. -HĐ trả trẻ: Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ.

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Nhận biết

MT23: Trẻ sử dụng được một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	Tên, một vài đặc điểm nổi bật của một số đồ chơi quen thuộc.	- HĐ chơi - tập có chủ đích: Nhận biết và gọi tên một số đồ dùng gia đình. -HĐ chơi - tập: Cho trẻ xem tranh ảnh và chơi với những đồ dùng đồ chơi quen thuộc.
--	--	---

MT 25: Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Tên, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Tên và công việc của của những người thân trong gia đình. - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm, lớp. - <i>Tăng cường tiếng việt cho trẻ nói tên những người thân trong gia đình, cô giáo, các bạn trong nhóm lớp.</i>	- HĐ đón trẻ: trò chuyện với trẻ về đồ chơi quen thuộc. - HĐ chơi - tập có chủ đích: Nhận biết và gọi tên một số người thân trong gia đình.
--	---	--

III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ.

1. Nghe

MT 34: Trẻ thực hiện được nhiệm vụ 2-3 hành động.	- Nghe thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	- HĐ đón trẻ: Trò chuyện yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân. - HĐ ăn: trẻ biết rửa mặt, tay trước khi ăn. - HĐ chơi - tập: Trò chuyện với trẻ yêu cầu trẻ thu xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định.
MT 36: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn, đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.	- HĐ đón trẻ: Trò chuyện yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân. - HĐ chơi - tập có chủ đích: Cô hướng dẫn trẻ đọc bài thơ “Yêu mẹ”, “Ấm và chào”.

2. Nói.

MT38: Trẻ thuộc bài đồng dao, ca dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	- HĐ đón trẻ: trẻ biết chào cô khi đến lớp. - HĐ chơi - tập có chủ đích: trẻ đọc thuộc bài thơ - HĐ ăn: trẻ biết mời chào khi ăn phát âm rõ ràng.
---	--	---

3. Làm quen với sách.

MT 39: Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	- HĐ đón trẻ: trẻ biết chào cô khi đến lớp. - HĐ chơi - tập có chủ đích: Truyện cháu ngoan của bà.
--	--	---

MT42: Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- HĐ chơi - tập: Góc thao tác vai: chơi đóng vai mẹ con.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ.		
1. Phát triển tình cảm		
MT 43: Nói được một vài thông tin về mình (Tên, tuổi)	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	- Hoạt động đón trẻ: Hướng dẫn quan sát tranh và trò chuyện về bản thân. - HĐ chơi - tập: Hướng dẫn trẻ luôn giữ cơ thể sạch sẽ, gọn gàng.
2. Phát triển kỹ năng xã hội		
MT 45: Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh. - Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	-Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về những người thân của trẻ. + Cô trò chuyện nhẹ nhàng, giúp trẻ có tinh thần thoải mái và trò chuyện cùng cô.
MT 53: Trẻ có ý thức thực hiện một số yêu cầu đơn giản.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	- HĐ ăn: Trẻ biết thực hiện các yêu cầu đơn giản như xúc ăn, nhặt cơm rơi vào đĩa đựng.
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ		
MT54: Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc. <i>Trẻ được tiếp xúc, làm quen nghe hát, vận động một số tác phẩm âm nhạc của các nước trong khu vực và trên thế giới phù hợp với độ tuổi</i>	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - <i>Hát, vận động, chơi trò chơi âm nhạc, giai điệu một số bài hát, bản nhạc hay các nước trên thế giới phù hợp với độ tuổi.</i>	HĐ chơi - tập có chủ đích: + Dạy hát: Mẹ yêu không nào. + Dạy hát: Quả 8/3. + Nghe hát: Cái Bống. + Biểu diễn văn nghệ bài hát về chủ đề.
MT 55: Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh	- HĐ chơi - tập có chủ đích: + Tô màu trang phục của mẹ. + Dán hoa vào bưu thiếp tặng mẹ. + Nặn cái bát.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....

III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

KẾ HOẠCH TUẦN 24:

NHÓM TRẺ: NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A

Chủ đề: Mẹ và những người thân yêu

Chủ đề nhánh 1: Ngày hội của các bà, các mẹ và cô giáo.

(Thời gian: Từ 02/03 đến 06/03/2026)

Thứ Thời điểm	Thứ hai (02/03)	Thứ ba (03/03)	Thứ tư (04/03)	Thứ năm (05/03)	Thứ sáu (06/03)
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp; hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Trò chuyện với trẻ về ngày quốc tế phụ nữ 8/3. Chơi - Cho trẻ chơi theo ý thích. 2. Thể dục sáng: Tập với bài “Tập với nơ”. - Động tác 1: Thổi nơ. - Động tác 2: Giơ nơ lên cao. - Động tác 3 : Chạm nơ xuống sàn. - Động tác 4 : Bật nhảy. 3. Điểm danh.				
Chơi - tập có chủ đích	* Thể dục: - VĐCB: Chạy chậm khoảng 20 - 30m. - TCVD: Tập tầm vông.	* Làm quen với văn học: - Thơ: Yêu mẹ.	* Nhận biết: Một số hoạt động trong ngày hội của các bà, các mẹ và cô giáo.	* Giáo dục âm nhạc: - NĐTT: BDVN: Mẹ yêu không nào. Quà 8/3. - NDKH: Nghe hát: Biết vâng lời mẹ.	* Hoạt động với đồ vật: - Dán hoa vào bưu thiếp tặng mẹ.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	- Chạy chậm	- Yêu mẹ.	- Tặng hoa.	- Ngày 8/3	Bưu thiếp.
	1. Góc thao tác vai: - Chơi mẹ con đi tham gia vào hoạt động chào mừng ngày hội của các bà các mẹ. - Cô giáo. 2. Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hình, nặn theo ý thích. - Chọn màu xâu hạt, xâu vòng, tặng bà, tặng mẹ, tặng cô giáo.				

Chơi - tập	3. Góc sách truyện: - Làm sách tranh, thiệp chúc mừng bà, mẹ, các cô giáo. - Xem tranh ảnh về ngày quốc tế phụ nữ 8/3.
	1. Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo quanh sân trường quan sát thời tiết. - Quan sát vườn hoa. 2. Trò chơi vận động: - Chi chi chành chành. - Đuổi nhật bóng. Kéo cưa lừa xẻ. 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Tưới cây, tưới hoa, nhổ cỏ.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy.
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - tập.	1. Ôn luyện: Thứ 2: Ôn Chạy chậm khoảng 20 - 30 m Thứ 3: Ôn Thơ : Yêu mẹ. Thứ 4: Ôn Nhận biết một số hoạt động của ngày hội của các bà, mẹ và cô giáo. Thứ 5: Ôn Hát bài hát về chủ đề: Quà 8/3. Thứ 6: Ôn Dán hoa vào bưu thiếp tặng mẹ 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. (Chú ý đến trẻ mới đến trường, cô nên động viên tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....*

KẾ HOẠCH TUẦN 25:
NHÓM TRẺ: NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A

Chủ đề: Mẹ và những người thân yêu

Chủ đề nhánh2: Gia đình thân yêu của bé

(Thời gian thực hiện: Từ 09/03 đến ngày 13/3/2026)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 26

Số giáo viên/Nhóm,tên giáo viên: 02. Nhóm; 1. Cô: Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

Thứ Thời điểm	Thứ hai (09/3)	Thứ ba (10/3)	Thứ tư (11/3)	Thứ năm (12/3)	Thứ sáu (13/3)
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp;Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ - Trò chuyện với trẻ về những người thân. 2. Thể dục sáng: Tập với bài “Tập với nơ”. - Động tác 1: Thổi nơ. - Động tác 2: Giơ nơ lên cao. - Động tác 3 : Chạm nơ xuống sàn. - Động tác 4 : Bật nhảy. 3. Điểm danh.				
Chơi – tập có chủ đích	* Thể dục: - VĐCB: Chạy theo hiệu lệnh. - TCVD: Lộn cầu vòng.	* Làm quen với văn học: -Truyện: Cháu ngoan của bà.	* Nhận biết: - Nhận biết và gọi tên một số người thân trong gia đình (ông, bà, bố, mẹ).	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: Dạy hát “Mẹ yêu không nào” -NDKH: TCÂN : Nghe âm thanh và tìm ra nơi phát ra âm thanh.	* Hoạt động với đồ vật : - Tô màu trang phục của mẹ.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	-Hiệu lệnh.	Cháu ngoan.	- Gia đình.	- Mẹ yêu	- Áo mẹ.
	1. Góc thao tác vai: - Chơi với búp bê,nấu cho búp bê ăn,ru búp bê ngủ.				

Chơi - tập	2. Góc hoạt động với đồ vật: - Xâu màu xanh màu đỏ tặng búp bê, lồng hộp. - Tô màu theo ý thích; chơi với đất nặn. 3. Góc sách truyện: - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem tranh ảnh về gia đình.
	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết. - Quan sát cây và hoa trong vườn trường. 2. Trò chơi vận động: - Bóng tròn to. - Tập tầm vông. 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời, nhặt lá rụng. Chơi theo ý thích.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - tập.	1. Ôn luyện: Thứ 2: Ôn Chạy theo hiệu lệnh. Thứ 3: Ôn Truyện: Cháu ngoan của bà. Thứ 4: Ôn Nhận biết và gọi tên những người thân của bé. Thứ 5: Ôn Hát “Mẹ yêu không nào” Thứ 6: Ôn Tô màu trang phục của mẹ. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. (Chú ý đến trẻ mới đến trường, cô nên động viên tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tôn tại và nguyên nhân....*

KẾ HOẠCH TUẦN 26:
NHÓM TRẺ: NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A

Chủ đề: Mẹ và những người thân yêu

Chủ đề nhánh 3: Bố mẹ của bé.

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 16/3 đến ngày 20/3/2026)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 26

Số giáo viên/Nhóm,tên giáo viên: 02. Nhóm; 1. Cô: Phạm Thị Phương + Chu Thị Thuý

Thứ Thời điểm	Thứ hai (16/3)	Thứ ba (17/3)	Thứ tư (18/3)	Thứ năm (19/3)	Thứ sáu (20/3)
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp; Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem hình ảnh gia đình bé. - Cho trẻ chơi theo ý thích. 2. Thể dục sáng: Tập với bài “Tập với nơ”. - Động tác 1: Thổi nơ. - Động tác 2: Giơ nơ lên cao. - Động tác 3 : Chạm nơ xuống sàn. - Động tác 4 : Bật nhảy. 3. Điểm danh.				
Chơi – tập có chủ đích	* Thể dục: - VĐCB: Đứng co một chân. - TCVD: Nu na nu nống.	* Làm quen với văn học: - Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu.	* Nhận biết: - Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân.	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: Nghe hát: Cái bóng - NDKH: TCAN: Tai ai tình.	* Hoạt động với đồ vật: - Xâu vòng hoa tặng mẹ.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	Đứng co một chân.	Dưa hấu.	Phía trên. Phía dưới.	Tai ai tình.	Xâu vòng hoa.
	1.Góc thao tác vai: - Chơi ru em bé ngủ. - Đóng vai bố mẹ bế em, cho em ăn. 2. Góc hoạt động với đồ vật:				

Chơi - tập	- Chơi với đồ chơi trong góc. - Tô màu áo cho bố mẹ. 3. Góc sách truyện: - Xem tranh, sách truyện về những người thân trong gia đình.
	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết. Quan sát vườn rau. - Lắng nghe các âm thanh xung quanh sân trường. 2. Trò chơi vận động: - Tay đẹp. - Bóng tròn to. - Lộn cầu vòng. 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi với cát, nước.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - tập.	1. Ôn luyện: -Thứ 2: Ôn Đứng co một chân. - Thứ 3: Ôn Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu. - Thứ 4: Ôn Nhận biết phía trên phía dưới của bản thân. - Thứ 5: Ôn Hát bài hát về chủ đề. - Thứ 6: Ôn Xâu vòng hoa. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. (Chú ý đến trẻ mới đến trường, cô nên động viên tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. -Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. -Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. - Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tôn tại và nguyên nhân....*

KẾ HOẠCH TUẦN 27:
NHÓM TRẺ: NHÓM TRẺ 24-26 THÁNG A
Chủ đề: Mẹ và những người thân yêu
Chủ đề nhánh 4: Đồ dùng trong gia đình.
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/03 đến ngày 27/03)

Thứ Thời điểm	Thứ hai (23/03)	Thứ ba (24/03)	Thứ tư (25/03)	Thứ năm (26/03)	Thứ sáu (27/03)
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp; Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Cho trẻ xem tranh ảnh về một số đồ dùng trong gia đình bé. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề. 2. Thể dục sáng: Tập với bài “Tập với nơ”. - Động tác 1: Thổi nơ. - Động tác 2: Giơ nơ lên cao. - Động tác 3 : Chạm nơ xuống sàn. - Động tác 4 : Bật nhảy. 3. Điểm danh.				
Chơi - tập có chủ đích	* Thể dục: - VĐCB: Chạy liên tục 7m theo hướng thẳng. - TCVD: Nu na nu nống.	* Làm quen với văn học: - Thơ : Ấm và chào.	* Nhận biết: Nhận biết một số đồ dùng gia đình (giường, tủ, bàn, ghế).	* Giáo dục âm nhạc: - NDTT: BDVN: Mẹ yêu không nào. Quà 8/3. - NDKH: Nghe hát: Biết vâng lời mẹ.	* Hoạt động với đồ vật: - Nặn cái bát.
Tăng cường tiếng Việt cho trẻ	Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời; chơi hoạt động ở các góc; hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường tiếng việt (làm quen hoặc tiếp tục ôn luyện nghe, nói...)				
	Chạy liên tục.	Ấm và chào	Giường, tủ, bàn, ghế.	Cành tre.	Cái bát.
	1. Góc thao tác vai: - Chơi mẹ con;				

Chơi - tập	- Nấu ăn; Cho búp bê ăn. 2. Góc hoạt động với đồ vật: - Nặn đôi đũa; Tập vẽ bằng bút; - Tô màu cái bát. 3. Góc sách truyện: - Trẻ tập mở sách, lật từng trang sách xem tranh ảnh về đồ dùng gia đình.
	1. Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết. Quan sát vườn rau. - Lắng nghe các âm thanh xung quanh sân trường. 2. Trò chơi vận động: Tay đẹp. - Bóng tròn to. - Lộn cầu vồng. 3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Chơi với cát, nước.
Ăn chính	- Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn. - Giới thiệu tên các món ăn, giá trị dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn.
Ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ. - Tổ chức cho trẻ ngủ; Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ. - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy.
Ăn phụ	- Cô tổ chức cho trẻ ăn chiều.
Chơi - tập.	1. Ôn luyện: Thứ 2: Ôn Chạy liên tục 7m theo hướng thẳng. Thứ 3: Ôn Thơ : Ấm và cháo. Thứ 4: Ôn Nhận biết và gọi tên một số đồ dùng gia đình Thứ 5: Ôn Vận động theo nhạc: “Cả nhà thương thương nhau” Thứ 6: Ôn Nặn cái bát. 2. Chơi theo ý thích. - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc. - Hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.
Ăn chính	- Cô tổ chức cho trẻ ăn bữa chính chiều.
Trả trẻ	1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. (Chú ý đến trẻ mới đến trường, cô nên động viên tạo hứng thú cho trẻ đến trường vào ngày hôm sau). 2. Vệ sinh cá nhân cho trẻ. - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ trước khi ra về. - Trao đổi với cha mẹ trẻ về tình hình sức khỏe của trẻ. 3. Trả trẻ. - Nhắc trẻ lấy đồ dùng cá nhân. Trả trẻ tận tay cha mẹ trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...*

Quảng La, ngày 03 tháng 3 năm 2026

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điệp Thị Tạy